TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2019/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 21 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 101/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987. Nơi ĐKHKTT tại: Xóm B, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Xóm V, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Anh Phan Văn L, sinh năm 1981. Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: Xóm B, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th và anh Phan Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Phan Thị Quỳnh H, sinh ngày 27/11/2007 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Phan Văn Kh, sinh ngày 01/9/2009 cho anh Phan Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Phan Văn L và chị Nguyễn Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002218 ngày 03/5/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã V, huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Mạnh